|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH HÀ NAM | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **SỞ LAO ĐỘNG -TB VÀ XH** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: /TTr-SLĐTBXH  **DỰ THẢO** | *Hà Nam, ngày tháng năm 2024* |

**TỜ TRÌNH**

**Đề nghị xây dựng Nghị quyết về chính sách hỗ trợ học phí học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông cho người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp, học phí học trình độ cao đẳng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp tổ chức đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Nam, từ năm học 2024-2025 đến năm học 2025-2026**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Hà nam

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số  
80/2015/QH13 ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 63/2020/QH14 ngày 18 tháng 6 năm 2020, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh Hà Nam đề nghị xây dựng Nghị quyết về chính sách hỗ trợ học phí học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông cho người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp, học phí học trình độ cao đẳng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp tổ chức đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Nam, từ năm học 2024-2025 đến năm học 2025-2026.

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 47/2019/QH14;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ; Số [163/2016/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-163-2016-nd-cp-huong-dan-luat-ngan-sach-nha-nuoc-335331.aspx) ngày 21 tháng 12 năm 2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025".

**2. Cơ sở thực tiễn**

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh số học sinh tốt nghiệp THCS sau khi phân luồng học tiếp lên trình độ trung cấp hầu hết tham gia học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp THPT. Số lượng học sinh tốt nghiệp THCS vào học trung cấp nghề kết hợp với học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp THPT đã tăng dần qua các năm[[1]](#footnote-1). Tuy nhiên thực tế hiện nay số học sinh tốt nghiệp THCS, THPT vào học nghề trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng đa số có học lực trung bình, số có lực học tốt đăng ký học nghề rất ít. Nhiều học sinh thuộc diện gia đình có điều kiện kinh tế khó khăn. Như vậy để tiếp tục làm tốt công tác phân luồng, thu hút học sinh vào học nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp kết hợp học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp THPT, thì việc hỗ trợ học phí học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp THPT, học phí học trình độ cao đẳng cho học sinh, sinh viên là cần thiết để giảm bớt khó khăn cho người học nghề, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tiết kiệm chi phí đào tạo đáp ứng nhu cầu, cung cấp nguồn nhân lực cho doanh nghiệp.

Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh tuyển sinh đào tạo trình độ cao đẳng có 26 nghề, các ngành nghề chủ yếu thuộc các nhóm ngành, nghề: Khoa học xã hội nhân văn, nghệ thuật, giáo dục và đào tạo, báo chí, thông tin và kinh doanh; Khoa học; Kỹ thuật và công nghệ thông tin ; Sản xuất, chế biến và xây dựng; Nông, lâm, ngư nghiệp và thú y; Sức khỏe; Dịch vụ, du lịch và môi trường...các nghề phù hợp, đáp ứng cho sự phát triển KT-XH của tỉnh trong giai đoạn tới.

Xuất phát từ thực tiễn trên, giai đoạn 2023- 2025 cần có chính sách đặc thù của tỉnh về phát triển giáo dục nghề nghiệp. Việc ban hành Nghị quyết về chính sách hỗ trợ học phí học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp, học phí học trình độ cao đẳng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp tổ chức đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Nam, từ năm học 2023-2024 đến năm học 2025-2026 là rất cần thiết nhằm phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

Nhằm đẩy mạnh thực hiện tốt công tác phân luồng học sinh theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” và Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới.

Đẩy mạnh khuyến khích, hỗ trợ người dân tham gia học nghề nhằm tăng số lượng lao động có trình độ trung cấp, cao đẳng trong lực lượng lao động, tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo và tỷ lệ lao động qua đào tạo có chứng chỉ, bằng cấp. Chính sách hỗ trợ học nghề tạo cơ hội cho nhiều học sinh, sinh viên hoàn cảnh khó khăn được tiếp tục đến trường, góp phần vào việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở (THCS), trung học phổ thông (THPT) tham gia học nghề trình độ trung cấp, cao đẳng trên địa bàn tỉnh, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu nhân lực có tay nghề cao của doanh nghiệp, chuyển dịch cơ cấu lao động của tỉnh theo hướng tích cực, đóng góp vào cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao các chỉ số PCI, PAR Index, PAPI của tỉnh, củng cố thêm niềm tin của nhân dân đối với Đảng, chính quyền các cấp.

Đạt tỷ lệ chỉ tiêu phân luồng 40% học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp; 45% học sinh tốt nghiệp THPT tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ cao đẳng giai đoạn 2020-2025.

**III. PHẠM VI ĐIỂM CHÍNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG VĂN BẢN**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Chính sách hỗ trợ học phí học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp, học phí học trình độ cao đẳng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp quy định tại Nghị quyết này áp dụng trong phạm vi tỉnh Hà Nam.

**2. Đối tượng áp dụng**

Học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở *(thường trú tại tỉnh Hà Nam)* học tiếp lên trình độ trung cấp kết hợp học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp tổ chức đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

Sinh viên *(thường trú tại tỉnh Hà Nam)* học trình độ cao đẳng hệ chính quy tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp tổ chức đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Nam thuộc các nhóm ngành, nghề khuyến khích đào tạo của tỉnh *(sau đây gọi là nhóm ngành, nghề khuyến khích đào tạo)*, gồm:

- Kỹ thuật và công nghệ thông tin;

- Dịch vụ, du lịch;

- Công nghệ kỹ thuật cơ khí.

**IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG VĂN BẢN**

**Tên Nghị quyết:** Nghị quyết về chính sách hỗ trợ học phí học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông cho người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp, học phí học trình độ cao đẳng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp tổ chức đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Nam, từ năm học 2024-2025 đến năm học 2025-2026.

**1. Mục tiêu của Nghị quyết**

Chính sách được xây dựng nhằm:

- Tập trung đào tạo nghề nghiệp cho số học sinh tốt nghiệp THCS, THPT đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu phân luồng 40% học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp; 45% học sinh tốt nghiệp THPT tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ cao đẳng giai đoạn 2020-2025.

- Đào tạo nhân lực trực tiếp cho sản xuất, kinh doanh và dịch vụ, có năng lực hành nghề tương ứng với trình độ đào tạo, có khả năng sáng tạo, thích ứng với môi trường làm việc trong bối cảnh hội nhập quốc tế, bảo đảm nâng cao năng suất, chất lượng lao động. Tạo điều kiện cho người lao động sau khi hoàn thành khoá học có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm.

- Đào tạo cho người lao động đáp ứng được nhu cầu của doanh nghiệp và theo nhu cầu thị trường lao động cả về số lượng, chất lượng góp phần thu hút đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Phấn đấu đến năm 2025 đạt tỷ lệ lao động qua đào tạo là 75%, trong đó tỷ lệ lao động đã qua đào tạo có chứng chỉ, bằng cấp đến năm 2025 đạt 60%.

**2. Nội dung của Nghị quyết**

a) Đối tượng áp dụng

Học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở *(thường trú tại tỉnh Hà Nam)* học tiếp lên trình độ trung cấp kết hợp học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp tổ chức đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

Sinh viên *(thường trú tại tỉnh Hà Nam)* học trình độ cao đẳng hệ chính quy tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp tổ chức đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Nam thuộc các nhóm ngành, nghề khuyến khích đào tạo của tỉnh *(sau đây gọi là nhóm ngành, nghề khuyến khích đào tạo)*, gồm:

- Kỹ thuật và công nghệ thông tin;

- Dịch vụ, du lịch;

- Công nghệ kỹ thuật cơ khí.

b) Nguyên tắc hỗ trợ

- Học sinh, sinh viên cùng lúc thuộc đối tượng của nhiều chính sách hỗ trợ có cùng tính chất thì được hưởng chế độ cao nhất theo quy định tại chính sách đó;

- Học sinh, sinh viên được hưởng hỗ trợ học phí học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông kết hợp học trung cấp hoặc học trình độ cao đẳng chỉ được hỗ trợ một lần khi thực hiện chính sách này;

- Trường hợp mức thu học phí đối với các chương trình đào tạo trình độ cao đẳng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp thấp hơn mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết này thì mức hỗ trợ học phí cho người học bằng mức thu học phí thực tế của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp;

- Sinh viên học trình độ cao đẳng đăng ký học cùng một thời điểm ở hai cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc hai chương trình đào tạo chỉ được hỗ trợ học phí học nghề ở một cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc một chương trình đào tạo.

c) Mức hỗ trợ

- Hỗ trợ tiền đóng học phí học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông hằng tháng bằng mức học phí phải nộp (theo Nghị quyết quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam hằng năm);

- Hỗ trợ học phí học trình độ cao đẳng hệ chính quy thuộc nhóm ngành, nghề khuyến khích đào tạo: mức hỗ trợ bằng 40% mức trần học phí từ năm học 2024 - 2025 đến năm học 2025 - 2026 đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên theo quy định hiện hành của Chính phủ.

d) Thời gian hỗ trợ

- Hỗ trợ theo số tháng thực học nhưng không quá 10 tháng/năm học đối

với học trình độ cao đẳng, không quá 09 tháng/năm học đối với học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông;

- Số tháng được hỗ trợ là thời gian thực học của chương trình đào tạo toàn khóa nhưng không quá 30 tháng/khóa học đối với học trình độ cao đẳng; không quá 27 tháng/khóa học đối với học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông;

- Thời gian thực hiện chính sách: từ năm học 2024-2025 đến năm học 2025-2026. Học sinh, sinh viên được tuyển sinh trong các năm học 2024-2025 và năm học 2025-2026 sẽ được hỗ trợ đến khi kết thúc khóa học. Học sinh, sinh viên được tuyển sinh từ các năm học 2022-2023, 2023-2024 được hưởng hỗ trợ các năm học còn lại của khóa học trong thời gian thực hiện chính sách.

đ) Thủ tục hỗ trợ: Phụ lục kèm theo.

**V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT**

Nguồn kinh phí thực hiện do ngân sách tỉnh tự cân đối trong Kế hoạch thu chi ngân sách hàng năm.

**VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT**

Thời gian dự kiến: Quý IV năm 2024.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết về chính sách hỗ trợ học phí học Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông cho người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp, học phí học trình độ cao đẳng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp tổ chức đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Nam, từ năm học 2024-2025 đến năm học 2025-2026. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **GIÁM ĐỐC** |
| - Như trên;  - GĐ, các PGĐ Sở;  - Lưu: VT, GDNN. | **Nguyễn Văn Hảo** |

1. Năm học 2021-2022: 2.201 người, năm học 2022-2023: 2.401 người; năm học 2023-2024: 2.672 người, năm học 2024-2025: 3.352 người [↑](#footnote-ref-1)